

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HC-ST
Ngày: 14-9-2022
V/v “Khiếu kiện Quyết định hành
chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Kiều

2. Bà Trần Thị Thu Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ch Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 81/2021/TLST-HC ngày 26/10/2021 về “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HC ngày 03/8/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 71/2022/QĐST-HC ngày 15/8/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 112/TB-TA ngày 16/8/2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lương Văn Th (T). Sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu 5 thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C- Tổ 79 khu 5 phường BD, TP H, Quảng Ninh. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Phạm Thị L và bà Trần Thị Kim C- Công ty Luật BM thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện BC và Ủy ban nhân dân huyện BC, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Khiếu Anh T- Phó Chủ tịch UBND huyện BC, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản uỷ quyền số 4057/QĐ-UBND và 4058/QĐ-UBND cùng ngày 02/11/2021). Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lê Bá C- Luật sư Công ty luật TNHH một thành viên C thuộc Đoàn luật sư TP Hải Phòng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ UBND thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quốc T– Phó Chủ tịch UBND thị trấn BC (theo văn bản uỷ quyền số 259/QĐ-UBND ngày 11/8/2022). Có mặt.

+ Bà Hà Thị C, ông Lương Văn Th, bà Lương Thị T, ông Lương Văn Đ, ông Lương Văn S, ông Lương Văn Kh, ông Lương Khánh H, bà Lương Thị S, bà Phạm Thu H, bà Nguyễn Thị H. Cùng địa chỉ: Khu 5 thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh. Đều xin xử vắng mặt.

+ Ông Lương Văn B. Địa chỉ: Tổ 23, khu 3A thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các ông bà Lương Văn Th, Lương Thị T, Lương Văn Đ, Lương Văn S, Lương Văn Kh, Lương Khánh H, Lương Văn B, Lương Thị S, Phạm Thu H: Bà Phạm Thị L và bà Trần Thị Kim C- Luật sư Công ty Luật BM thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người khởi kiện, người đại diện theo uỷ quyền, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Thực hiện Dự án Chợ trung tâm huyện BC, tỉnh Quảng Ninh, ngày 14/8/2020, UBND huyện BC ban hành Quyết định số 1875/QĐ-UBND về việc thu hồi 1741,2m² đất tại thửa số 15, tờ bản đồ GPMB số 01 của hộ ông Lương Văn Th(T) tại khu 5 thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh và quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 về việc phê duyệt phương án bồi Th, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông T.

Ngày 31/8/2020, UBND huyện BC ban hành Quyết định số 2001/QĐ-UBND điều chỉnh diện tích đất thu hồi của hộ ông Lương Văn T và quyết định số 2002/QĐ-UBND điều chỉnh phương án bồi Th, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông T, trong đó điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi (thửa đất số 15, tờ bản đồ GPMB số 01) từ 1.741,2 m² đất trồng cây lâu năm thành 1.609,95 m² đất trồng cây lâu năm và 131,25m² đất sản xuất kinh doanh.

Ông Th (T) khiếu nại quyết định 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND huyện BC, không đồng ý xác định 1.609,95 m² đất trồng cây lâu năm vì cho rằng không đúng với thực tế sử dụng, đề nghị được xác định là đất sản xuất kinh doanh và bồi Th, hỗ trợ theo giá đất ở.

Ngày 26/11/2020 Chủ tịch UBND huyện BC ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại.

Vì vậy, ông Lương Văn Th (T) khởi kiện yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện BC, hủy một phần Quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án bồi Th số Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 liên quan đến hộ ông Th, hủy quyết định điều chỉnh diện tích đất thu hồi số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, hủy quyết định điều chỉnh phương án bồi Th số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND huyện BC; Yêu

cầu xác định lại toàn bộ thửa đất số 15, tờ bản đồ GPMB 01 có diện tích 1.741,2 m² là đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và bồi Th theo giá đất ở, vì các lý do sau:

Ủy ban nhân dân huyện BC xác định không đúng đối tượng sử dụng đất và mục đích sử dụng đất. Theo giấy chuyển nhượng lò gạch ngày 18/10/1996 là của ông Lương Văn T nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn Ch, sau khi nhận chuyển nhượng, ông T và vợ là bà Hà Thị C không có giấy tờ thể hiện chuyển quyền sử dụng sang cho con là ông Lương Văn Th. Do đó, diện tích đất bị thu hồi là tài sản chung của ông Lương Văn T và bà Hà Thị C. Ngày 30/3/2020 ông T mất, không để lại di chúc, chưa chia thừa kế. Như vậy, UBND huyện BC ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi Th mang tên ông Th (T) là không đúng đối tượng. Ông T cũng không có đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất, chưa được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nên phải xác định mục đích sử dụng đất tại thời điểm có văn bản yêu cầu hạn chế sản xuất gạch nung của UBND tỉnh Quảng Ninh vào năm 2012- là đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật đất đai 2013, đối với trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì việc xác định loại đất căn cứ vào một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật đất đai 2013. Hồ sơ về nguồn gốc thửa đất của hộ ông Th gồm: Giấy chuyển nhượng lò gạch đề ngày 18/10/1996 đã được UBND thị trấn BC xác nhận; Biên bản phân chia địa bàn sản xuất đề ngày 05/6/1989 đã được Chủ nhiệm hợp tác xã Tr, Ban liên hiệp xã, UBND thị trấn BC và những người có liên quan xác nhận. Những giấy tờ trên được xác định là một trong những loại giấy tờ về quyền sử dụng đất được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 100 Luật đất đai và chi tiết tại điểm a, e, h, i khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Việc UBND huyện BC căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ để xác định mục đích sử dụng đất của hộ ông Th theo hiện trạng sử dụng đất là không đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, UBND huyện BC ban hành Thông báo thu hồi đất số 112/TB-UBND ngày 02/10/2012 và Quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 đã gộp nhiều hộ gia đình vào 1 thông báo, quyết định là vi phạm về hình thức ban hành. Quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu vi phạm trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, không kiểm tra, xác minh trực tiếp tại địa điểm phát sinh khiếu nại; không yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu và chứng cứ về nội dung khiếu nại; không triệu tập người có quyền lợi liên quan tham gia giải quyết khiếu nại; không thông báo bằng văn bản về việc đối thoại cho người có quyền và nghĩa vụ liên quan biết...

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có quan điểm:

[1]. Dự án Chợ trung tâm huyện BC, tỉnh Quảng Ninh được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 05/7/2019; thông qua tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 và được UBND tỉnh Quảng Ninh quyết định tình huống khẩn cấp tại Quyết định số

4319/QĐ-UBND ngày 14/10/2019; phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 4633/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 tại Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 11/5/2020. Thực hiện dự án, ngày 14/8/2020, UBND huyện BC ban hành Quyết định số 1875/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và Quyết định số 1876/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi Th, hỗ trợ và tái định cư dự án Chợ trung tâm huyện BC (đợt 5), trong đó có hộ ông Lương Văn Th (T).

Ngày 31/8/2020, UBND huyện BC ban hành Quyết định số 2001/QĐ-UBND về việc điều chỉnh diện tích đất thu hồi của hộ ông Lương Văn Th(T); Quyết định số 2002/QĐ-UBND về việc điều chỉnh phương án bồi Th, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Th, trong đó điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi từ 1.741,2m² đất trồng cây lâu năm thành 1.609,95 m² đất trồng cây lâu năm và 131,25m² đất sản xuất kinh doanh.

Do ông Lương Văn Th khiếu nại Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND huyện BC, nên ngày 26/11/2020, UBND huyện BC ban hành Quyết định số 2947/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại. Người bị kiện khẳng định căn cứ thu hồi đất, trình tự, thủ tục thực hiện việc thu hồi đất, lập thẩm định, phê duyệt phương án bồi Th, hỗ trợ, giải quyết khiếu nại đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do việc xác minh nguồn gốc sử dụng đất chưa đầy đủ nên nội dung phương án bồi Th, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đã không phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về xác định đối tượng sử dụng đất: Thông báo thu hồi đất đã được niêm yết công khai, không có tranh chấp nên UBND tiến hành kiểm đếm, công khai phương án bồi Th và đều không có tranh chấp của hộ dân. Tại phiên tòa người khởi kiện xác nhận không tranh chấp quyền sử dụng đất với các đồng thừa kế còn lại của ông Lương Văn T. Vì vậy, Ủy ban xác định đối tượng sử dụng đất là hộ ông Lương Văn Th là có căn cứ.

[3].Về xác định loại đất: Thửa đất hộ ông Lương Văn Th đang sử dụng thuộc thửa đất số 15 tờ bản đồ GPMB số 01 diện tích 1.741,2 m². Thửa đất có nguồn gốc được Hợp tác xã Tiểu thủ công nghiệp Tr giao lò sản xuất gạch cho tổ sản xuất gạch I do ông Nguyễn Văn Ch làm đại diện tại “Biên bản phân địa bàn sản xuất” ngày 03/6/1989, sau đó ông Ch chuyển nhượng thửa đất cho ông Lương Văn T (bồ dẻ của ông Th) tại Giấy nhượng bán lò gạch ngày 18/10/1996. Hộ gia đình ông T cùng con trai là ông Lương Văn Khánh sử dụng đất vào mục đích sản xuất gạch nung ổn định, liên tục và không có tranh chấp từ năm 1996 đến năm 2012 thì dừng hoạt động sản xuất gạch và để lại thửa đất cho hộ gia đình ông Lương Văn T trồng cây lâu năm (*nhãn, mít, keo, đào, chuối...*) sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp đến thời điểm có Thông báo thu hồi đất số 112/TB-UBND ngày 02/10/2019.

Do thửa đất của hộ ông Lương Văn Th chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 Luật đất đai 2013 nên việc xác định loại đất được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, cụ thể “*Trường hợp*

đang sử dụng đất ổn định mà không phải do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì loại đất được xác định theo hiện trạng đang sử dụng”.

Căn cứ khoản 4 điều 13, điều 16, khoản 1 điều 27 Luật đất đai năm 1987 thì Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Tr không có thẩm quyền giao đất. Ngoài ra, theo bản đồ quy hoạch chi tiết xây dựng trấn BC tỷ lệ 1/2000 đến giai đoạn 2010, được phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Ninh, thì thửa đất 15, tờ bản đồ GPMB 01 được quy hoạch là đất xây dựng chợ, bến xe và đã được UBND huyện BC đưa vào quy hoạch sử dụng là đất xây dựng chợ, bến xe từ năm 1990. Do đó, UBND huyện BC căn cứ điểm a, khoản 1 điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP xác định loại đất theo hiện trạng sử dụng là đúng quy định. Hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm có quyết định thu hồi đất có công trình lò gạch cũ không sản xuất và trồng cây lâu năm nên UBND huyện BC điều chỉnh diện tích đất thu hồi là 1.609,95 m² đất trồng cây lâu năm và 131,25m² đất sản xuất kinh doanh là có căn cứ.

Thửa đất số 15 tờ bản đồ GPMB số 01 có nguồn gốc được nhà nước giao đất không thu tiền cho Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Tr. Biên bản phân chia địa bàn sản xuất gạch ngày 03/06/1989 của Hợp tác xã Tr không phải là một trong các giấy tờ làm căn cứ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo điều 100 Luật đất đai 2013, điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP. Ông Nguyễn Văn Ch, Lương Văn T, Lương Văn T sử dụng đất là hành vi chiếm đất, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vì vậy, đối với phần diện tích đất 131,25 m² có công trình xây dựng trên đất, không đủ điều kiện được bồi Th về đất theo điều 75, điều 76, điều 100 Luật đất đai 2013, điều 18, điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, nhưng đủ điều kiện để được hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 76 Luật đất đai 2013, khoản 1 điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, khoản 3 điều 3 thông tư số 37/2014/TT-BTNMT, điều 5 Quyết định số 300/2017/QĐ-UBND ngày 02/07/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh với mức hỗ trợ bằng 30% giá đất theo bảng giá đất do UBND tỉnh Quảng Ninh quy định. Đối với phần diện tích 1.609,95m² đất trồng cây lâu năm, người sử dụng đất đã tự chuyển đổi mục đích sử dụng đất thành đất nông nghiệp. Tại thời điểm có thông báo thu hồi đất mục đích sử dụng chính của thửa đất là đất trồng cây lâu năm, đã được sử dụng ổn định, liên tục. Căn cứ khoản 2 điều 77 Luật đất đai 2013 thì đủ điều kiện để được bồi Th, hỗ trợ về đất.

Do đó, đề nghị Tòa án bác yêu cầu hủy các quyết định quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện BC, hủy một phần quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, hủy một phần quyết định phê duyệt phương án bồi Th số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, hủy quyết định điều chỉnh diện tích thu hồi đất số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Ủy ban nhân dân huyện BC; chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định điều chỉnh phương án bồi Th số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 để UBND huyện BC lập lại phương án bồi Th như đã phân tích trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thị trấn BC có quan điểm: UBND thị trấn giữ nguyên quan điểm về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất

nếu tại Bản chứng nhận nhận nhà đất đã lập số 11 ngày 22/10/2019. Các quan điểm khác thống nhất với quan điểm của người bị kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông bà Hà Thị C, Lương Văn Th, Lương Thị T, Lương Văn Đ, Lương Văn S, Lương Văn Kh, Lương Khánh H, Lương Thị S, Phạm Thu H, Lương Văn B có quan điểm thống nhất với quan điểm của người khởi kiện. Bà Nguyễn Thị H không có quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa có quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, đề nghị xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lương Văn Th về hủy các quyết định hành chính để UBND huyện BC xác định lại chính xác diện tích đất sản xuất kinh doanh làm căn cứ lập phương án bồi Th theo đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* Ông Lương Văn Th khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020, hủy một phần Quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020; hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án bồi Th số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, Hủy Quyết định điều chỉnh diện tích thu hồi đất số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, Quyết định điều chỉnh phương án bồi Th số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020. Đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, là Quyết định hành chính bị kiện theo quy định tại Điều 22 Luật Đất đai 2013; Khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 09/8/2021 ông Th khởi kiện quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020, nội dung giải quyết khiếu nại liên quan đến các quyết định bị khởi kiện nên việc khởi kiện còn trong thời hiệu. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh thụ lý giải quyết là đúng quy định theo điều 32, điều 116 Luật tố tụng hành chính.

Đối với quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 2506/QĐ-CT ngày 28/9/2020 là quyết định hành chính có liên quan nên được xem xét tính hợp pháp theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

[2] *Xem xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính.*

[2.1] *Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định:*

Do ông Lương Văn Th khiếu nại quyết định điều chỉnh diện tích thu hồi đất số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, nên Chủ tịch UBND huyện BC đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020. Quyết định

số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 được ban hành đúng thẩm quyền, hình thức văn bản theo Khoản 3 Điều 6, khoản 1 Điều 18, Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011, điều 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện BC đã tiến hành thụ lý đơn khiếu nại, xác minh nội dung khiếu nại, tổ chức đối thoại đảm bảo đúng các quy định tại điều 27, 28, 29, 30 Luật khiếu nại 2011. Việc tổ chức đối thoại còn thiếu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, song không làm ảnh hưởng đến bản chất vụ việc.

Đối với các Quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, quyết định phê duyệt PABT số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, Quyết định điều chỉnh thu hồi đất số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, Quyết định điều chỉnh PABT số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, theo quy định tại điều 66, 69 Luật Đất đai 2013. Ủy ban nhân dân huyện BC đã gộp nhiều hộ gia đình vào một quyết định thu hồi đất là chưa đúng về hình thức văn bản theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, song không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người khởi kiện.

[2.2] Xét về nội dung khởi kiện:

Thực hiện Dự án Chợ trung tâm huyện BC, tỉnh Quảng Ninh, hộ ông Lương Văn Th(T) bị thu hồi 1741,2m² đất tại khu 5 thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Quảng Ninh (tại thửa số 15, tờ bản đồ GPMB số 01) theo quyết định thu hồi đất số 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện BC và được phê duyệt phương án bồi Th, hỗ trợ và tái định cư tại quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện BC.

Nguồn gốc đất do ông Lương Văn T (bố đẻ của ông Lương Văn T) nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn Ch theo “giấy nhượng bán lò gạch” ngày 18/10/1996 có xác nhận của UBND thị trấn BC. Trước đó, ông Nguyễn Văn Ch là thành viên hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Tr. Tại “Biên bản phân địa bàn sản xuất” ngày 03/6/1989 của Hợp tác xã Tr đã phân chia ranh giới địa bàn sản xuất, phân chia lò và giá trị tài sản cho tổ ông Lê Đình O và tổ ông Nguyễn Văn Ch. Trong đó, ông Nguyễn Văn Ch được phân địa bàn “Lò con”, có ranh giới cụ thể, xác định giá trị tài sản là 420.000đồng và phải nộp số tiền này cho Hợp tác xã. Sau khi nhận chuyển nhượng lò gạch từ ông Nguyễn Văn Ch, ông Lương Văn T tiếp tục sử dụng để sản xuất gạch nung. Đến năm 2012 theo chỉ thị số 10/CT-Ttg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính Phủ và văn bản của UBND tỉnh Quảng Ninh yêu cầu hạn chế gạch nung, tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung nên gia đình ông T đã dừng lại không sản xuất gạch nữa và để nguyên hiện trạng đất (khẩu lò, nhà cáng, sân phơi gạch). Sau đó, ông Lương Văn Th có trồng một số loại cây lâu năm trên đất.

Xét thấy UBND huyện BC ban hành các Quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi Th, quyết định điều chỉnh thu hồi đất, quyết định điều chỉnh phương án bồi Th lập cho ông Lương Văn Th là chưa đúng đối tượng, vì: Giấy tờ chuyển nhượng lò gạch mang tên ông Lương Văn T (bố đẻ ông Th). Ông T mất ngày 30/3/2020, hiện còn có vợ là bà Hà Thị C và có 9 người con, chưa chia thừa kế đối với tài sản bị thu hồi, lập phương án. Không có tài liệu chứng minh ông Lương

Văn Th là chủ sử dụng đất, và cũng không có thỏa thuận của các đồng thừa kế về việc cử ông Th đứng tên phương án... Vì vậy, UBND huyện BC ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi Th chỉ mang tên ông Lương Văn Th là chưa đầy đủ, chưa đảm bảo quyền lợi của người bị thu hồi đất, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các đồng thừa kế khác.

Về xác định diện tích đất và loại đất bị thu hồi: Quyết định điều chỉnh thu hồi đất, quyết định điều chỉnh phương án bồi Th chỉ xác định 131,25m² diện tích của lò gạch là đất sản xuất kinh doanh là chưa phù hợp, chưa tính diện tích của các công trình phụ trợ kèm theo như nhà cáng, sân phơi gạch.. Tại phiên tòa, các đương sự còn có quan điểm chưa thống nhất về diện tích này, nên yêu cầu bồi Th toàn bộ diện tích 1741,2m² đất là đất sản xuất kinh doanh theo giá đất ở chưa có căn cứ để xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện, tuyên hủy các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020, Quyết định điều chỉnh diện tích đất thu hồi số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, quyết định điều chỉnh phương án bồi Th số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020. Do quyết định thu hồi đất 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 và Quyết định phê duyệt phương án bồi Th số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 lập cho nhiều hộ nên chỉ hủy phần liên quan đến hộ ông Lương Văn Th. Đối với yêu cầu bồi Th 1741,2m² đất là đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp xét thấy cần kiểm đếm, tính diện tích các công trình phụ trợ kèm theo nên chưa đủ căn cứ để xem xét.

Đối với quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 2506/QĐ-CT ngày 28/9/2020, sau khi nhận quyết định, hộ ông Th đã tự nguyện bàn giao đất nên Chủ tịch UBND huyện BC đã ra Thông báo dừng thực hiện việc cưỡng chế.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận một phần nên người bị kiện phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; Điều 66, 69 Luật đất đai 2013, Điều 18, 27, 28, 29, 30, 31 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lương Văn Th. Hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2947/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện BC, hủy Quyết định điều chỉnh diện tích đất thu hồi số 2001/QĐ-UBND ngày 31/8/2020, Hủy quyết định điều chỉnh phương án bồi Th số 2002/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Ủy ban nhân dân huyện BC; hủy một phần Quyết định thu hồi đất 1875/QĐ-UBND ngày 14/8/2020; hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án bồi Th số 1876/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện BC (phần liên quan đến hộ ông Lương Văn Th). Buộc Chủ tịch UBND huyện BC, UBND huyện BC thực hiện nhiệm vụ, công vụ về giải quyết khiếu nại, thu hồi đất, bồi Th giải phóng mặt bằng theo quy định pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện BC phải nộp 300.000đồng án phí hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân huyện BC phải nộp 300.000đồng án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại cho ông Lương Văn Th 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0014532 ngày 26/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh

Người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duyên

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- NBVQVLIHP;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duyên